

NGHỊ QUYẾT

Về mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho đơn vị tổ chức thu phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ TÁM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ khoản 11, Điều 2 Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 39/TTr-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho đơn vị tổ chức thu phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho đơn vị tổ chức thu phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho đơn vị tổ chức thu phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2. Đối tượng thu phí: Các tổ chức, cá nhân có văn bản đề nghị cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn thẩm định phương án cải tạo phục hồi môi trường và phương án cải tạo phục hồi môi trường bổ sung.

3. Mức thu phí

Số TT	Tổng vốn đầu tư dự án (Tỷ đồng)	Mức phí thẩm định (triệu đồng)	
		Trường hợp I	Trường hợp II
1	≤50	6,4	5,1
2	>50 và ≤100	8,5	6,8
3	>100 và ≤200	17,0	13,6
4	>200 và ≤500	18,0	14,4
5	>500	24,0	19,2

Ghi chú:

Trường hợp I: Áp dụng đối với phương án cải tạo, phục hồi môi trường hoặc phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung và Báo cáo đánh giá tác động môi trường không cùng một cơ quan thẩm quyền phê duyệt.

Trường hợp II: Áp dụng đối với phương án cải tạo, phục hồi môi trường hoặc phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung và Báo cáo đánh giá tác động môi trường cùng một cơ quan thẩm quyền phê duyệt.

4. Đơn vị tổ chức thu phí: Chi cục Bảo vệ môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường.

5. Tỷ lệ phần trăm được trích để lại cho cơ quan tổ chức thu phí 50% trên tổng số phí thu được trước khi nộp vào ngân sách Nhà nước để trang trải cho các hoạt động tổ chức thu phí, phần còn lại 50% nộp vào ngân sách Nhà nước.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn khóa XVI, kỳ họp thứ tám thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 23 tháng 7 năm 2018./.

CHỦ TỊCH***Nơi nhận:***

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra VBQPPL – Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- VKSND, TAND, THADS tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- CPVP, chuyên viên VP.HĐND tỉnh;
- CPVP, các phòng VP.UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh; Báo Lạng Sơn;
- Lưu: VT, HS kỳ họp.

(đã ký)

Hoàng Văn Nghiệm